

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HNGĐ-ST

Ngày 23 tháng 5 năm 2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Doanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Phạm Trọng Thứ;
- Ông Nguyễn Văn Diệu.

*- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký

Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXX-ST ngày 07/5/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bá Q, sinh năm 1990

Nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Anh Q, chị H có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu chứng cứ đã xuất trình thì nguyên đơn anh Nguyễn Bá Q có yêu cầu khởi kiện và trình bày tại đơn xin xét xử vắng mặt như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Bùi Thị H có tự do, tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 24/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại xã Q và lao động tự do. Quá trình chung sống đến tháng 02 năm 2022 giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở xã A sinh sống, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02 năm 2022 cho đến nay. Nay anh thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bùi Thị H.

Về con chung: Anh và chị H không có con chung.

Về tài sản chung: Anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt chị Bùi Thị H trình bày như sau:*

Về quá trình, điều kiện kết hôn, như Anh Q trình bày như trên là đúng, quá trình vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp. Vợ chồng ly thân từ tháng 02/2022 cho đến nay mỗi người sống một nơi. Nay Anh Q có đơn xin ly hôn thì chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị nhất trí ly hôn với Anh Q.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, hiện chị H không có thai nghén gì.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết. Chị H xin vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án và xin được vắng mặt trong tất cả các phiên xét xử của Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp ly hôn giữa anh Nguyễn Bá Q và chị Bùi Thị H là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn có địa chỉ thường trú tại xã A, huyện Quỳnh Phụ nên Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về việc thu thập được tài liệu, chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Anh Q, chị H.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án không tiến hành việc thu thập chứng cứ, vì vậy không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên toà.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, quan hệ hôn nhân của Anh Q, chị H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình vào ngày 24/01/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại xã Q, huyện Q và lao động tự do. Quá trình chung sống đến tháng 02/2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2022 cho đến nay không hỏi han, chia sẻ với nhau. Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, mặc dù biết được việc Anh Q đề nghị ly hôn nhưng chị H cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ hôn nhân. Điều này chứng tỏ chị H không có thiện chí hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Như vậy có cơ sở để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa Anh Q, chị H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Anh Q, xử cho anh được ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Bá Q và chị Bùi Thị H không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Bá Q, chị Bùi Thị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Bá Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm; các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Bá Q được ly hôn chị Bùi Thị H.

2. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Bá Q và chị Bùi Thị H không có con chung.

3. Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Bá Q phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) Anh Q đã nộp theo Biên lai thu số 0004624 ngày 22/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình được chuyển thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Bá Q, chị Bùi Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

*Nơi nhận:*

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h. Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc Doanh**

